

Số: /QĐ-UBND

Thuận An, ngày tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/2/2025 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo.*

*Thực hiện Kế hoạch số 3163/KH-UBND ngày 10/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.*

*Căn cứ Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, **hộ** cận nghèo năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.*

*Căn cứ Công văn số 7865/SNNMT-PTNT ngày 11/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc cho ý kiến đối với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 68/TTr-KT ngày 26 tháng 12 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 **của xã** theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, cụ thể như sau:

1. Tổng số hộ nghèo: 28 hộ, chiếm tỷ lệ 0,53%;
2. Tổng số hộ cận nghèo: 52 hộ, chiếm tỷ lệ 0,99%

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các hộ có tên tại Điều 1 theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội; Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, Trưởng các thôn, bon và các hộ có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (thay B/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND (thay B/c);
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Nam**